HUYỆN TÂN PHÚ - TỈNH ĐỒNG NAI

QUY HOẠCH KHU TÁI ĐỊNH CƯ 15HA HUYỆN TÂN PHÚ

BẢN ĐỒ QUY HOẠCH HỆ THỐNG CẤP NƯỚC TỶ LỆ: 1/500

BANG TONG HÔP KHOI LÖÔNG CAP NÖÔC

STT	HẠNG MỤC	KÝ HIỆU	KHỐI LƯỢNG	ĐƠN VỊ
1	ỐNG HDPE D160	160 — 160	1.328	M
2	ỐNG HDPE D110	110 — 110	5.781	M
3	TRỤ CỨU HỎA D100		36	CÁI

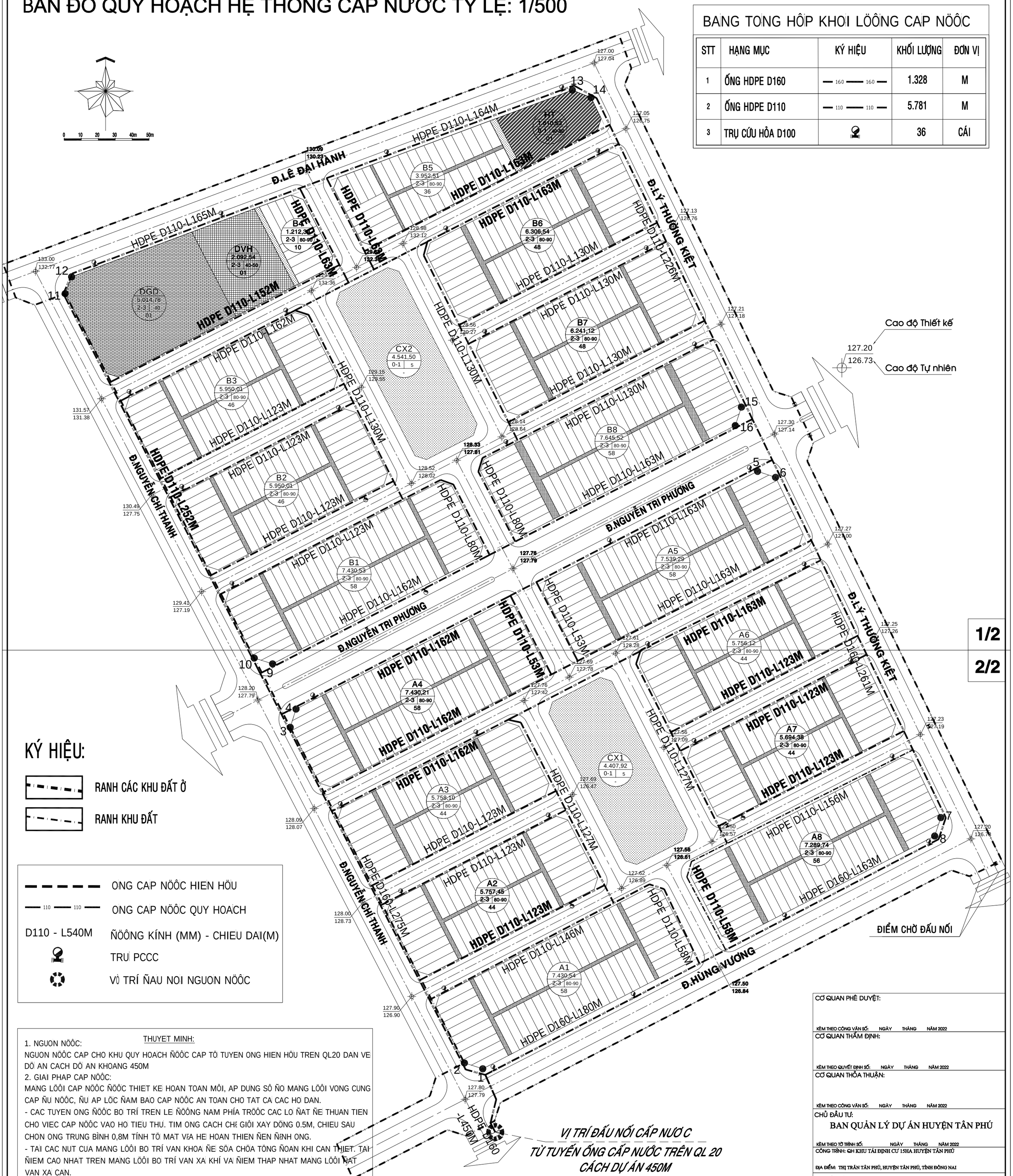

1/2

2/2

KÝ HIỆU:

- RANH CÁC KHU ĐẤT Ở
- RANH KHU ĐẤT

— — — —	ONG CAP NÖÔC HIEN HÖU
110 — 110	ONG CAP NÖÔC QUY HOACH
D110 - L540M	ÑÖÔNG KÍNH (MM) - CHIEU DAI(M)
	TRU PCCC
	VÒ TRÍ ÑAU NOI NGUON NÖÔC

THUYET MINH:

1. NGUON NÖÔC:

NGUON NÖÔC CAP CHO KHU QUY HOACH ÑÖÔC CAP TÖ TUYEN ONG HIEN HÖU TREN QL20 DAN VE DÖ AN CACH DÖ AN KHOANG 450M

2. GIAI PHAP CAP NÖÔC:

MANG LÖÔI CAP NÖÔC ÑÖÔC THIET KE HOAN TOAN MÔI, AP DUNG SÖ ÑO MANG LÖÔI VONG CUNG CAP ÑU NÖÔC, ÑU AP LÖC ÑAM BAO CAP NÖÔC AN TOAN CHO TAT CA CAC HO DAN.

- CAC TUYEN ONG ÑÖÔC BO TRÍ TREN LE ÑÖÔNG NAM PHÍA TRÖÔC CAC LO ÑAT ÑE THUAN TIEN CHO VIEC CAP NÖÔC VAO HO TIEU THU. TIM ONG CACH CHE GIÖI XAY DÖNG 0.5M, CHIEU SAU CHON ONG TRUNG BÌNH 0,8M TÍNH TÖ MAT VÆA HE HOAN THIEN ÑEN ÑÆNH ONG.
- TAI CAC NUT CUA MANG LÖÔI BO TRÍ VAN KHOA ÑE SÖA CHÖA TÖNG ÑOAN KHI CAN THIET. TAI ÑIEM CAO NHAT TREN MANG LÖÔI BO TRÍ VAN XA KHÍ VA ÑIEM THAP NHAT MANG LÖÔI ÑAT VAN XA CAN.
- HE THONG CAP NÖÔC ÑÖÔC THIET KE CO TÍNH ÑEN KHA NANG KET NOI VÖI MANG LÖÔI CAP NÖÔC CUA CAC KHU VÖC LAN CAN SAU NAY, COT AP TAI TÖNG KHU TOI THIEU LA H=12M.
- NÖÔC CAP CHO CAC CONG TRÌNH TAP TRUNG VA CAO TANG ÑÖÔC LAY THONG QUA BE CHÖA NÖÔC VA TRAM BÖM TANG AP RIENG. NÖÔC CAP CHO CONG TRÌNH THAP TANG VA CAC HO DAN ÑÖÔC LAY TRÖC TIEP TÖ ÑÖÔNG ONG PHAN PHOI.

3. HE THONG CAP NÖÔC PHONG CHAY CHÖA CHAY

NÖÔC PHONG CHAY CHÖA CHAY ÑÖÔC LAY NÖÔC TÖ MANG LÖÔI CAP NÖÔC SINH HOAT. BO TRÍ CAC HONG PCCC DOC THEO CAC TUYEN ONG TREN TOAN MANG LÖÔI, KHOANG CACH GIÖA 2 HONG KHONG VÖÔT QUA 150M, AP LÖC TÖ DO TRONG MANG LÖÔI CAP NÖÔC CHÖA CHAY KHONG ÑÖÔC NHO HÔN 10M TÍNH TÖ MAT ÑAT VA CHIEU DAI ONG VOI RONG DAN NÖÔC CHÖA CHAY KHONG QUA 150 M. TRU CHÖA CHAY NGOAI NHA PHAI ÑAT CACH ÑÖÔNG ÍT NHAT 5M. TRU BO TRÍ 2 BEN ÑÖÔNG KHONG NEN ÑAT CACH XA MEP ÑÖÔNG QUA 2,5M. ÑÖÔNG ONG PCCC PHAI CHIA THANH TÖNG ÑOAN, PHAI TÍNH TOAN SAO CHO SO TRU CHÖA CHAY TREN MOI ÑOAN KHONG QUA 5 TRU ÑAM BAO THEO QCVN 06:2021/BXD

Tổng dân số khu đất ở	Hệ số không điều hòa: Knđ=1.2	2984	Người
Diện tích cây xanh hạ tầng và đường	10742,72 (m2)	39826,15 (m2)	

Stt	Nhu cầu	QCVN 01:2021/BXD		Lưu lượng
		Tiêu chuẩn 33:2006		(m³/ng.đ)
1	Nước sinh hoạt	180(l/người-ngày)	180	***537***
2	Nước cho công trình công cộng, dịch vụ	≥15%Q_{SH}	20%	***107***
3	Nước tưới cây	3 l/m²-ngày	3	***32***
4	Nước rửa đường	1,2 l/m²-ngày	1,2	***48***
5	Nước dự phòng, rò rỉ	≤25%Q(1,2,3,4)	20%	***145***
6	**Nhu cầu dùng nước trung bình (Q_tb)**			***869***
7	**Nhu cầu dùng nước lớn nhất (Q_max)**	k=1,2		***1043***
8	Nước chữa cháy	10 l/s (1 đám cháy)	10*3*60*60/1000	**108**
9	**Nhu cầu dùng nước lớn nhất có cháy (Q_max-cc)**		(Làm tròn)	***1151***

CƠ QUAN PHÊ DUYỆT:

KÈM THEO CÔNG VĂN SỐ: NGÀY THÁNG NĂM 2022

CƠ QUAN THẨM ĐỊNH:

KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ: NGÀY THÁNG NĂM 2022

CƠ QUAN THỎA THUẬN:

KÈM THEO CÔNG VĂN SỐ: NGÀY THÁNG NĂM 2022

CHỦ ĐẦU TƯ:

BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN HUYỆN TÂN PHÚ

KÈM THEO TỜ TRÌNH SỐ: NGÀY THÁNG NĂM 2022

CÔNG TRÌNH: QH KHU TÁI ĐỊNH CƯ 15HA HUYỆN TÂN PHÚ

ĐỊA ĐIỂM: THỊ TRẤN TÂN PHÚ, HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

TÊN BẢN VẼ:

BẢN ĐỒ QUY HOẠCH HỆ THỐNG CẤP NƯỚC

BẢN VẼ: QH-12	GHÉP: A0	TL: 1/500	HT: 09/2022
THIẾT KẾ	KS. LÊ KIM HOÀNG		
CHỦ TRÌ	KS. LÊ KIM HOÀNG		
CHỦ NHIỆM	ThS.KTS. NGUYỄN NGỌC TUẤN		
Q.L. KỸ THUẬT	KS. NGUYỄN THANH SANG		

GIÁM ĐỐC:

KS. ĐOÀN HẢI ĐĂNG

CÔNG TY TNHH NGÂN HẢI

Đ/c: số 6/12, khu phố 2, phường Tân Mai, thành phố Biên Hòa

Tel: 0613. 948 196 - Fax: 0613. 948 197